

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Võ Công Mỹ
Ngày soạn: 08/03/2026
Lớp dạy: 10/1, 10/5
Thời gian thực hiện: Tuần học 27

TÊN CHỦ ĐỀ BÀI HỌC: BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG VII

Môn học: Toán – Lớp 10
Thời gian thực hiện: 1 tiết: 79

I. Mục tiêu:

1. Về kiến thức, kĩ năng:

- củng cố kiến thức về phương trình đường thẳng; vị trí tương đối giữa hai đường thẳng, góc và khoảng cách; đường tròn và 3 đường conic.
- Giải được các bài tập thường gặp
- Vận dụng kiến thức đã học vào bài toán thực tiễn.

2. Về năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản lý, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ.

3. Về phẩm chất:

- Chăm chỉ xem bài trước ở nhà.
- Trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao và hoàn thành một số bài tập cơ bản trước,
- Trung thực trong quá trình học tập nhóm.

II. Thiết bị dạy học và học liệu:

1. Giáo viên:

- Kế hoạch bài dạy, SGK.
- Máy chiếu, bảng phụ.
- Bài tập ôn tập.

2. Học sinh:

- SGK, vở ghi bài.
- Sản phẩm hoàn thành trước ở nhà.

III. Tiến trình dạy học:

1. Hoạt động khởi động:

- + *Mục tiêu:* Gợi động cơ học tập.
- + *Nội dung:* Củng cố kiến thức lí thuyết trong chương thông qua bài tập trắc nghiệm.
- + *Sản phẩm:* Đáp án nhanh của học sinh.
- + *Tổ chức thực hiện:* Giáo viên trình chiếu 10 câu hỏi trắc nghiệm, học sinh trả lời nhanh.

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
B1: Chuyển giao nhiệm vụ - Giáo viên giới thiệu hình thức khởi động. Thông qua trò chơi ai nhanh hơn ai. B2: Thực hiện nhiệm vụ: - Giáo viên trình chiếu từng câu hỏi trắc	Đáp án các câu hỏi trắc nghiệm: B, A, C, D, B, C.

nghiêm. Học sinh xung phong trả lời chọn đáp án. B3: Báo cáo thảo luận - Học sinh trả lời tại chỗ, cả lớp cùng cùng theo dõi và nhận xét câu trả lời của bạn.	
---	--

2. Hoạt động Luyện tập:

- + *Mục tiêu:* củng cố kỹ năng viết phương trình đường thẳng, phương trình đường tròn.
- + *Nội dung:* Bài tập 7.33 SGK
- + *Sản phẩm:* Lời giải của học sinh.
- + *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
B1: Chuyển giao nhiệm vụ - Giáo viên yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân, giải vào vở nháp của mình. B2: Thực hiện nhiệm vụ: - Học sinh tự trình bày bài giải nháp. Lắng nghe gợi ý từ giáo viên. - Giáo viên quan sát, theo dõi, hướng dẫn và giúp đỡ học sinh. B3: Báo cáo thảo luận - Giáo viên gọi ngẫu nhiên 3 học sinh lên bảng trình bày sản phẩm. - Học sinh lên bảng trình bày bài giải. B4: Kết luận, nhận định, đánh giá - Cả lớp cùng quan sát, nhận xét và chỉnh sửa. - Giáo viên đánh giá quá trình hoạt động, tiến độ hoàn thành, trình bày bài giải, kết quả của học sinh.	Đáp án 7.33a. Phương trình đường tròn là: $(x + 1)^2 + y^2 = 17$. 7.33b. Phương trình TQ của đường thẳng AB là: $x - 4y + 1 = 0$. 7.33c. Phương trình đường tròn tâm O tiếp xúc với AB là : $x^2 + y^2 = 1/17$.

3. Hoạt động Vận dụng:

- + *Mục tiêu:* Ứng dụng kiến thức vào giải bài toán thực tế.
- + *Nội dung:* Bài tập đường conic và ứng dụng. Bài 7.35a và 7.37 SGK
- + *Sản phẩm:* Sản phẩm hoạt động nhóm của học sinh
- + *Tổ chức thực hiện:*

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
B1: Chuyển giao nhiệm vụ - Giáo viên yêu cầu học sinh hoạt động nhóm, trình bày vào phiếu học tập. B2: Thực hiện nhiệm vụ: - Học sinh hoạt động theo nhóm theo yêu cầu của giáo viên. - Giáo viên quan sát, theo dõi, hướng dẫn và giúp đỡ các nhóm hoàn thành sản phẩm của	Đáp án BT: 7.35a. Các giao điểm với trục hoành $A_{1,2}(\pm a; 0)$, trục tung $B_{1,2}(0; \pm b)$ Các độ dài là $2a$ và $2b$ BT7.37. Gắn hệ trục tọa độ thích hợp, lập PTCT của hypebol, tìm ra $a = 0,4$ và $b^2 = 16$.

mình. B3: Báo cáo thảo luận - Giáo viên cho một nhóm bất kỳ xung phong trình bày sản phẩm của mình trước lớp. - Đại diện nhóm lên báo cáo. B4: Kết luận, nhận định, đánh giá - Cả lớp cùng quan sát, nhận xét và chỉnh sửa. - Giáo viên đánh giá quá trình hoạt động, tiến độ hoàn thành, trình bày bài giải, kết quả của từng nhóm.	Ở độ cao 5m tức là ứng với $y = 2$, suy ra x xấp xỉ 0,45 và độ rộng của cột tại đó bằng $2.0,45 = 0,9$ (m)
--	---

4. Tổng kết và hướng dẫn công việc ở nhà:

- Giáo viên tổng kết nội dung tiết học.
 - + Đường thẳng: Phương trình tham số/PT tổng quát của đường thẳng
 - + Đường tròn: PT đường tròn có tâm A và bán kính AB, PT đường tròn có tâm O và tiếp xúc với AB.
 - + 3 đường conic: PT chính tắc của Elip/Hypebol, xác định các yếu tố trong hình.
- Yêu cầu học sinh xem trước bài mới.